SỞ Y TẾ HÀ TĨNH
TRUNG TÂM Y TẾ THÀNH SEN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trung tâm Y tế Thành Sen
2. Địa chỉ: 456 Hải Thượng Lãn Ông, Phường Thành Sen, Tỉnh Hà Tĩnh
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Từ 06h30’ đến 17h30’ thứ 2.3.4.5.6. Cấp cứu 24/24 giờ
4. Danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh: TỔNG HỢP

	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác (Nếu có)	Ghi chú
1.	Nguyễn Tiến Vũ	0001023/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB CK Nội, KCB đa khoa. Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của đơn vị. Giám đốc TTYT.		
2.	Lê Quân Thành	000399/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại, Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB CK Ngoại, KCB đa khoa. Phó Giám đốc TTYT		

3.	Đào Văn Thế	0002844/HT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nội	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Nội khoa. Phó giám đốc Trung tâm Y tế		
4.	Hoàng Thị Thanh Huyền	030319/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB nội tổng hợp		
5.	Dương Chí Lực	000313/HT-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội, Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Siêu âm chẩn đoán	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội, Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Siêu âm chẩn đoán. Trưởng khoa Nội.	Từ thứ 2 đến thứ 6: Từ 11h35-13h20 và 17h35-21h; Thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ: Từ 7h00 đến 21h.	Phòng khám Nội Bác sỹ Lực Phường Thành Sen
6.	Nguyễn Hải Đăng	005247/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nội tim mạch	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa, KCB CK Nội tim mạch. Phó Trưởng Khoa Nội tổng hợp.	Từ thứ 2 đến thứ 6: Từ 11h35-13h20 và 17h35-21h. Thứ 7, Chủ nhật và các ngày lễ: Từ 7h00 đến 21h.	Phòng khám Nội Bác sỹ Lực Phường Thành Sen
7.	Trịnh Thị Huyền	005244/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Chuyên khoa Nội khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa; Chuyên khoa Nội khoa		

8.	Hồ Văn Khiêm	0000956/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội, Khám bệnh chữa bệnh đa khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB CK nội, KCB đa khoa		
9.	Phạm Thị Hồng Thuần	004754/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. KCB chuyên khoa Nội	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa. KCB CK Nội	Thứ 7, Chủ nhật và các ngày lễ: Từ 7h00 đến 18h.	Phòng khám Kim Đức, Phường Thành Sen
10.	Nguyễn Thị Dung	004843/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa, KCB Nội khoa		
11.	Phạm Thị Hà Trang	005670/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Chuyên khoa nội khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa		
12.	Trần Hồng Thắm	007536/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa		

13.	Nguyễn Thị Mai	007402/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB nội khoa		
14.	Lê Việt Hòa	006883/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Nội khoa		
15.	Nguyễn Thị Nga	007295/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa		
16.	Thái Thị Phương Mai	006066/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Chuyên khoa nội khoa	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa		
17.	Nguyễn Thị Thơ	001148/HT-GPHN	Y khoa	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Y khoa		

18.	Hồ Thế An	001238/HT-GPHN	Y khoa	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Y khoa		
19.	Nguyễn Thị Huyền Trang	000678/HT-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB chuyên khoa Nội khoa		
20.	Nguyễn Hà Long	000137/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa, Khám bệnh chữa bệnh đa khoa	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Ngoại, KCB đa khoa. Trưởng khoa Ngoại.	Từ thứ 2 đến thứ 6: Từ 18h đến 19h. Thứ 7, chủ Nhật: Từ 7h30 đến 19h	Phòng khám Bác Toản số 55 Hải Thượng Lãn Ông
21.	Dương Văn Vịnh	0004429/HT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa, Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa, KCB CK Ngoại.Phó Khoa Ngoại.		

22.	Võ Quốc Chung	004765/HT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa, Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa, KCB CK Ngoại	Từ thứ 2- đến thứ 6: 11h40-13h30, 18h-22h. Thứ 7, chủ nhật, ngày lễ: từ 7h30-22h	Phòng khám số 103, số nhà 54 Hải Thượng Lãn Ông
23.	Nguyễn Sơn Trà	000416/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chấn thương chỉnh hình. Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa, KCB CK Chấn thương chỉnh hình, KCB CK Ngoại	Từ thứ 2- đến thứ 6: 11h40-13h30, 18h-22h. Thứ 7, chủ nhật, ngày lễ: từ 7h30-22h	Phòng khám số 103, số nhà 54 Hải Thượng Lãn Ông
24.	Vũ Đình Trung	006050/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ. Chuyên khoa Ngoại khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa, KCB CK Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ.		
25.	Cao Văn Tiến	001301/HT-GPHN	Chuyên khoa Ngoại khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa, KCB Ngoại khoa		

26.	Trần Văn Giáp	007535/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa		
27.	Trần Mạnh Hải Đăng	001157/HT-GPHN	Y khoa	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Y khoa		
28.	Nguyễn Văn Đạt	001262/HT-GPHN	Y khoa	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Y khoa		
29.	Trần Xuân Hải Biên	001453/HT-GPHN	Y khoa	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Y khoa		

30.	Nguyễn Thị Tố Hoa	0001042/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Sản phụ khoa, KCB đa khoa. Trưởng khoa CSSKSS và phụ sản.	Từ thứ 2 đến thứ 6: 18h đến 21h; Thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ: 7h00 đến 21h	Phòng khám Bác Toản số 55 Hải Thượng Lãn Ông
31.	Nguyễn Thế Anh	0001026/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản khoa, Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Sản khoa, KCB đa khoa. Phó khoa Sản.	Từ thứ 2-6 từ 17h30-20h. thứ 7, chủ nhật: sáng 7h30 đến 11h30, chiều 13h30-20h00	Phòng khám sản phụ khoa Thế Anh, Xã Can Lộc
32.	Phan Quang Anh	005232/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa. KCB CK CSSKSS và Phụ sản. Phó khoa sản	Từ thứ 2 đến thứ 6: 18h đến 21h; Thứ 7, Chủ nhật và ngày lễ: 7h00 đến 21h	Tại phòng khám Sản Phụ khoa Quang Anh, Xã Lộc Hà
33.	Trần Thị Hồng Nhung	0003247/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản khoa, Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Sản khoa, KCB đa khoa		

34.	Trịnh Lê Vương	0003246/HT-CCHN,	Khám bệnh, chữa bệnh Sản khoa, Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Sản khoa, KCB đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6: 18h đến 21h; Thứ 7, Chủ nhật và ngày lễ: 7h00 đến 21h	Phòng khám sản phụ khoa Thế Anh, Xã Cẩm Xuyên
35.	Nguyễn Ngọc Sơn	006085/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Khám bệnh, chữa bệnh Sản khoa. Chuyên khoa sản phụ khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa. KCB CK CSSKSS và Phụ sản	Từ thứ 2 đến thứ 6: Từ 11h35-13h30 và 17h35-20h; Thứ 7, Chủ nhật và các ngày lễ: Từ 7h00 đến 19h	Phòng khám sản phụ khoa Thế Anh, Xã Can Lộc
36.	Hồ Xuân Hương	000052/HT-GPHN	Chuyên khoa Phụ sản	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ Chuyên khoa Phụ sản.		
37.	Trần Anh Pháp	0000880/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi, Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB CK Nhi, KCB đa khoa. Trưởng khoa Nhi.	Từ thứ 2 đến thứ 6: Từ 11h35-13h30 và 17h35-20h; Thứ 7, Chủ nhật và các ngày lễ: Từ 7h00 đến 19h	Phòng khám Nhi Bác sỹ Pháp, Phường Thành Sen

38.	Nguyễn Công Hiếu	0003232/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi, Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB CK Nhi, KCB đa khoa. Phó khoa Nhi.	Từ thứ 2 đến thứ 6: Từ 11h35-13h30 và 17h35-20h. Thứ 7, Chủ nhật và các ngày lễ: Từ 7h00 đến 19h	Phòng khám Nhi Bác sỹ Hiếu, Phường Thành Sen
39.	Nguyễn Hồ Đức	0002388/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội. Khám bệnh chữa bệnh đa khoa. Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB CK Nội, KCB đa khoa. KCB CK Nhi		
40.	Nguyễn Thị Bình	006048/HT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa. Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa. KCB chuyên khoa Nhi		
41.	Lê Thị Hồng Nhung	000525/HT-GPHN	Y khoa	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Y khoa		
42.	Trương Thị Thu Hiền	000527/HT-GPHN	Y khoa	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Y khoa		

43.	Nguyễn Hoài Linh	001915/HT-GPHN	Y khoa	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Y khoa		
44.	Lê Đăng Nhật Tân	001914/HT-GPHN	Y khoa	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Y khoa		
45.	Nguyễn Viết Cường	000028/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu. Thực hiện kỹ thuật siêu âm tại bệnh viện.	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa, KCB CK Hồi sức cấp cứu. Trưởng Khoa cấp cứu- HSTC và chống độc.	Từ thứ 2 đến thứ 6: 11h35 đến 13h20; 17h35-21h. Thứ 7, Chủ nhật: 7h00 đến 21h	Phòng khám Nội tổng hợp Bách Cường, số 10/2 ngách 2 ngõ 13 đường Nguyễn Biểu
46.	Lưu Văn Thìn	0001017/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB CK Nhi, KCB đa khoa, KCB CK Hồi sức cấp cứu. Phó Khoa HSCC.		

47.	Trần Văn Sử	006483/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa		
48.	Hồ Tuấn Vũ	001118/HT-GPHN	Y khoa	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Y khoa		
49.	Nguyễn Thị Diệu	001392/HT-GPHN	Y khoa	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Y khoa		
50.	Bùi Thị Hải Anh	0000997/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa TMH; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB chuyên khoa TMH, KCB đa khoa. Phó Khoa 3CK.	Từ thứ 2 đến thứ 6: Từ 11h35p đến 13h 45 và 17h35 đến 21h; Thứ 7, chủ nhật, Ngày lễ: từ 7h đến 21h	Phòng khám chuyên khoa Tai Mũi Họng Bác sỹ Hải Anh

51.	Võ Thị Hương	0001014/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi, Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB chuyên khoa Nhi, KCB đa khoa, KCB CK Tai Mũi Họng	Từ thứ 2 đến thứ 6: Từ 11h40' đến 13h 50' và từ 17h35 đến 19h; Thứ 7, chủ nhật, Ngày lễ, ngày nghỉ trực: từ 8h đến 17h	Phòng khám chuyên khoa Tai Mũi Họng Tâm Trí
52.	Lê Văn Hà	0003233/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng; Khám bệnh, chữa bệnhđa khoa	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB chuyên khoa Tai Mũi Họng, KCB đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6: từ 11h35 đến 13h45; từ 17h35 đến 21h; Thứ 7, chủ nhật, Ngày lễ: từ 7h00 đến 21h	Phòng khám Bác Toản số 55 Hải Thượng Lãn Ông
53.	Nguyễn Thị Thu	006065/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa, KCB chuyên khoa Tai Mũi Họng	Từ thứ 2 đến thứ 6: từ 11h40' đến 13h 50' và từ 17h35 đến 19h; Thứ 7, chủ nhật, Ngày lễ, ngày nghỉ trực: từ 8h đến 17h	Phòng khám chuyên khoa Tai Mũi Họng Tâm Trí
54.	Nguyễn Văn Đạo	006631/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Chuyên khoa Tai mũi họng; Chuyên khoa Phẫu thuật tạo hình, thẩm mỹ	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa; Chuyên khoa Tai mũi họng; Chuyên khoa Phẫu thuật tạo hình, thẩm mỹ	Từ thứ 2 đến thứ 6: từ 11h40' đến 13h 50' và từ 17h35 đến 19h;	Phòng khám chuyên khoa Tai Mũi Họng Tâm Trí

55.	Hồ Xuân Khánh	006881/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Khám bệnh, chữa bệnh Tai mũi họng	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa, KCB tai mũi họng		
56.	Ngô Tuấn Anh	0000876/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB chuyên khoa Răng Hàm Mặt. Phó khoa 3CK.	Từ thứ 2 đến thứ 6: từ 11h30 đến 13h30; từ 18h đến 22h; Thứ 7, chủ nhật, Ngày lễ, ngày nghỉ trực: từ 7h30 đến 22h	Phòng khám Nha khoa Sài Gòn 9
57.	Lê Văn Dũng	0004179/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa, KCB CK Răng Hàm Mặt	Từ thứ 2 đến thứ 6: Sáng từ 11h40 đến 13h 40 và 17h40 đến 20h; Thứ 7, chủ nhật, Ngày lễ: từ 7h30 đến 20h	Phòng khám Nha khoa Dr Dũng
58.	Phạm Phú Hà	005912/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt, Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB chuyên khoa Răng Hàm Mặt, KCB bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6: từ 11h30 đến 13h 30 và từ 18h đến 22h; Thứ 7, chủ nhật, Ngày lễ, ngày nghỉ trực: từ 7h00 đến 22h	Phòng khám Nha khoa Sài Gòn 6 Xã Đồng Lộc

59.	Trần Thị Khánh Liên	006038/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Từ Thứ 2 đến thứ 6: từ 11h40' đến 13h 50' và từ 17h40 đến 21h; Thứ 7, chủ nhật, Ngày lễ, ngày nghỉ trực: từ 7h đến 21h	Phòng khám Nha khoa Ngọc Trâm
60.	Lê Thị Ngọc	006444/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Từ thứ 2 đến thứ 6: từ 12h đến 13h30' và từ 18h đến 22h; Thứ 7, chủ nhật, Ngày lễ, ngày nghỉ trực: từ 7h30 đến 18h	Phòng khám Nha khoa Khang Vy
61.	Lê Diệu Thuý	001085/HT-GPHN	Răng Hàm Mặt	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Răng Hàm Mặt		
62.	Trần Thị Thắm	0004428/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt, KCB đa khoa	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB chuyên khoa Mắt, KCB đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6: từ 11h40 đến 13h 40; từ 17h40 đến 20h; Thứ 7, chủ nhật, Ngày lễ, ngày nghỉ trực: từ 7h30 đến 20h	Phòng khám Mắt Bác sỹ Thắm-Bác sỹ Nam

63.	Phạm Xuân Nam	001300/HT-GPHN	Chuyên khoa Mắt	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa, KCB chuyên khoa Mắt	Từ thứ 2 đến thứ 6: từ 11h40' đến 13h40' và từ 17h40 đến 20h; Thứ 7, chủ nhật, Ngày lễ, ngày nghỉ trực: từ 7h30 đến 20h	Phòng khám Mắt Bác sỹ Thắm-Bác sỹ Nam
64.	Trần Tiến Đạt	000529/HT-GPHN	Y khoa	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Y khoa		
65.	Trần Xuân Đức	001878/HT-GPHN	Y khoa	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Y khoa		
66.	Bùi Đức Hiển	000408/HT-CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh. Trưởng khoa CĐHA-CLS.	Từ thứ 2 đến thứ 6: Từ 11h40-13h20 và 17h40-22h; Thứ 7, Chủ nhật và các ngày lễ: Từ 7h00 đến 21h	

67.	Bùi Anh Đức	0004427/HT-CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh, KCB đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6: Từ 11h40-13h20 và 17h40-22h. Thứ 7, Chủ nhật và các ngày lễ: Từ 7h00 đến 21h ngày	Phòng Khám Bác Toản số 55 Hải Thượng Lãn Ông
68.	Hồ Thị Tú Quyên	006052/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh, KCB đa khoa	Thứ 2 đến Thứ 6: Trưa: từ 11h40’ đến 13h20’; Chiều từ 18h00’ đến 21h00’. Thứ 7- Chủ nhật, ngày lễ: từ 7h00’ đến 22h00’	Phòng khám siêu âm chẩn đoán 107, số 107 đường Xuân Diệu
69.	Lê Thị Oanh	001517/HT-GPHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh		
70.	Phạm Thị Hương	006884/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh, KCB đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6: Từ 11h40-13h20 và 17h40-22h. Thứ 7, Chủ nhật và các ngày lễ: Từ 7h00 đến 21h	Phòng khám Bác Toản số 55 Hải Thượng Lãn Ông

71.	Trần Thị Tâm Đan	001516/HT-GPHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh		
72.	Trần Thị Cẩm Vân	000526/HT-GPHN	Y khoa	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Y khoa		
73.	Nguyễn Thị Tú Anh	001259/HT-GPHN	Y khoa	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Y khoa		
74.	Lê Thị Hương Giang	001272/HT-GPHN	Y khoa	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Y khoa		
75.	Võ Thị Tuyết Linh	001519/HT-GPHN	Y khoa	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Y khoa		

76.	Ngô Thị Thúy Diễn	0001878/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền, Khám bệnh, chữa bệnh Phục hồi chức năng	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB bằng YHCT, KCB CK PHCN. Trưởng khoa YHCT - PHCN.		
77.	Trần Thị Ngọc	000233/HT-CCHN	KCB bằng YHCT, KCB chuyên khoa PHCN	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB bằng YHCT, KCB chuyên khoa PHCN. Phó Khoa PHCN- Đông y.	Từ 7h đến 20h ngày thứ 7, chủ nhật, các ngày lễ	Phòng khám YHCT BS Nam, Số 309 đường Nguyễn Công Trứ
78.	Nguyễn Công Phong	0003644/HT-CCHN	KCB bằng YHCT, KCB chuyên khoa PHCN	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB bằng YHCT, KCB chuyên khoa PHCN		
79.	Nguyễn Thị Nhung	004893/HT-CCHN	KCB bằng YHCT, KCB chuyên khoa PHCN	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB bằng YHCT, KCB chuyên khoa PHCN		
80.	Phạm Hương Na	004895/HT-CCHN	KCB bằng YHCT, KCB chuyên khoa PHCN	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB bằng YHCT, KCB chuyên khoa PHCN		

81.	Võ Thị Thuỳ Dung	006603/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền. Khám bệnh, chữa bệnh Phục hồi chức năng	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB bằng YHCT, KCB chuyên khoa PHCN		
82.	Nguyễn Thị Huế	006457/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Chuyên khoa Phục hồi chức năng	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa; KCB chuyên khoa Phục hồi chức năng		
83.	Bùi Thị Thảo	000599/HT-GPHN	Y khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Y khoa		
84.	Nguyễn Thị Cẩm Tú	0000954/HT-CCHN	KCB chuyên khoa nội, KCB đa khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB CK nội, KCB đa khoa. Trưởng Khoa Khám bệnh.		
85.	Nguyễn Công Hòa	0002654/HT-CCHN	KCB chuyên khoa Da liễu, KCB đa khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB chuyên khoa Da liễu, KCB đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6: Từ 11h35-13h25 và 17h35 đến 21h; Thứ 7, chủ nhật, ngày lễ: Từ 7h5 đến 21h	Phòng Khám Da liễu Bác sỹ Công Hoà

86.	Nguyễn Thị Lê Na	001257/HT-GPHN	Y khoa	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Y khoa		
87.	Hà Thị Thanh Nhàn	001089/HT-GPHN	Y khoa	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Y khoa		
88.	Trần Thị Hoài Thơ	005970/HT-CCHN	KCB đa khoa. KCB Y học gia đình	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa, KCB Y học gia đình		
89.	Mai La Giang	006051/HT-CCHN	KCB đa khoa. KCB chuyên khoa Da liễu	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa, KCB chuyên khoa Da liễu		
90.	Thân Thị Hạnh	000528/HT-GPHN	Y khoa	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Y khoa		

91.	Nguyễn Phi Luân	0001037/HT-CCHN	KCB đa khoa - Chuyên khoa Gây mê hồi sức; KCB Da liễu	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa, CK Gây mê hồi sức; KCB Da liễu. Phụ trách khoa Phẫu thuật - GMHS.		
92.	Trần Hải Quân	002418/HT-CCHN	KCB đa khoa. KCB chuyên khoa Gây mê hồi sức	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa. KCB chuyên khoa Gây mê hồi sức		
93.	Phạm Văn Đức	006049/HT-CCHN	KCB đa khoa. KCB chuyên khoa GMHS	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa. KCB chuyên khoa GMHS		
94.	Phùng Thị Anh Thư	007294/HT-CCHN	KCB đa khoa	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa		
95.	Trương Xuân Sáng	001919/HT-GPHN	Y khoa	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Y khoa		

96.	Thân Hùng Cường	000124/HT-CCHN	KCB đa khoa. KCB chuyên khoa Truyền nhiễm và các bệnh nhiệt đới	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa. KCB CK Truyền nhiễm và các bệnh nhiệt đới. Phụ trách khoa Truyền nhiễm.		
97.	Bùi Thị Minh Hoan	0003244/HT-CCHN	KCB chuyên khoa nội, KCB đa khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB chuyên khoa nội, KCB đa khoa		
98.	Phan Thị Đào	0001996/GL-CCHN	KCB đa khoa, KCB Nhãn khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa, KCB Nhãn khoa		
99.	Nguyễn Thị Thu	020338/TH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa		
100	Nguyễn Đình Trường	000961/HT-CCHN	KCB bằng YHCT	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB bằng YHCT. Thực hiện nhiệm vụ KCB CK Giải phẫu bệnh tại khoa xét nghiệm	Thứ 7 và chủ nhật: từ 7h – 11h30 và từ 13h30 đến 17h30	Trung tâm tiêm chủng VNVC Hà Tĩnh

101	Nguyễn Thị Thu	006045/HT-CCHN	KCB đa khoa, KCB chuyên khoa Nhi	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa, KCB chuyên khoa Nhi. Thực hiện nhiệm vụ KCB CK Giải phẫu bệnh tại khoa xét nghiệm		
102	Hồ Thị Hoa	000598/HT-GPHN	Y khoa	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB Y khoa		
103	Nguyễn Đình Việt	000032/HT-GPHN	Chuyên khoa Ngoại khoa	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB CK Ngoại		
104	Lưu Thị Trà Giang	000040/HT-GPHN	Y khoa	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ KCB đa khoa		
105	Trịnh Thái Hiệp	000039/HT-GPHN	Y khoa	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ Bác sỹ KCB đa khoa		

106	Hoàng Hoa Thám	006650/HT-CCHN	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Bác sỹ YHDP		
107	Đậu Thị Thúy Hằng	0001022/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD cao đẳng	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
108	Bùi Thị Trang	000382/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
109	Đào Thị Giang	0004445/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD hạng III	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6: 17h40 -22h; Thứ 7, Chủ nhật: 7h00 đến 22h	Phòng khám Tai Mũi Họng Tâm Trí, số 53 đường Hải Thượng Lãn Ông

110	Phan Thị Hiền	0000953/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
111	Phan Thị Thanh Loan	0001011/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD hạng III	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
112	Trần Thị Lý Thu	0001027/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
113	Nguyễn Thị Hải Yến	0000878/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
114	Trần Thị Thanh Huyền	0004423/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		

115	Trần Thị Vân	0004430/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
116	Trần Thị Hoài	0004464/TH-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
117	Trần Thuý Ngân	001373/HT-GPHN	Điều dưỡng	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
118	Phan Thị Loan	0000858/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
119	Phan Thị Thắm	0000897/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		

120	Nguyễn Thị Mai Hương	0000837/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
121	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	0003235/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
122	Đặng Thị Trang	001263/HT-GPHN	Điều dưỡng	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
123	Nguyễn Thị Minh	0003379/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
124	Nguyễn Thị Quỳnh Nga	0004046/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		

125	Lê Thị Quỳnh Trang	001853/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
126	Trương Thị Ninh	0000875/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
127	Bùi Thị Hà	0001034/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
128	Nguyễn Thị Hồng Chiêm	0001003/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
129	Nguyễn Thị Thúy An	0001035/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD cao đẳng	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		

130	Lê Thị Thanh Huyền	0001004/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
131	Nguyễn Thị Nhuần	0000884/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng III	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
132	Nguyễn Thị Cường	00001016/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD trung cấp	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
133	Đoàn Thị Nhật Lệ	0001005/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
134	Trương Thị Vân	0000952/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng III	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		

135	Dương Thị Nguyệt	0000892/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
136	Trịnh Thị Anh Tâm	0001012/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
137	Võ Thị Bích Ngọc	0004402/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD hạng IV	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
138	Nguyễn Thị Mai Sương	0004422/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
139	Nguyễn Thị Thủy	0002801/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		

140	Võ Thị Bé	004544/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
141	Nguyễn Thị Mai Sương	000887/HT-GPHN	Điều dưỡng	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
142	Nguyễn Thị Hải Yến	009884/ĐN-CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
143	Hồ Thị Huyền Trang	000214/HT-GPHN	Điều dưỡng	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		

144	Trần Thị Thanh Hoài	0000896/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
145	Phạm Văn Tài	0000859/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
146	Nguyễn Thị Thu Hà	0000874/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD hạng III	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
147	Nguyễn Thị Phượng	000045/HT-GPHN	Điều dưỡng	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
148	Phan Thị Huyền Trang	0001038/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		

149	Trần Hậu Thiệp	0003507/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
150	Trần Thị Thu Hà	0003225/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
151	Võ Thu Hà	0003242/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD cao đẳng	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
152	Bùi Thị Hiền	0001002/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
153	Nguyễn Thị Huyền Trang	0004492/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		

154	Bùi Thị Giang	0004424/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
155	Trần Thị Ánh	004602/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng III	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
156	Trần Thị Giang	0004491/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD trung cấp	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
157	Phan Thị Phượng	000225/HT-CCHN	Điều dưỡng	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
158	Trịnh Ngọc Hoàng	004804/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		

159	Phan Thị An	0003234/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
160	Nguyễn Thị Hồng	0003226/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
161	Trần Thị Thanh Nhàn	0003227/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD hạng III	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
162	Dương Thị Cảnh	0003243/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
163	Trần Thị An	0000885/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		

164	Trần Thị Ngọc Hân	000530/HT-GPHN	Điều dưỡng	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
165	Nguyễn Thị Hồng Vân	0000879/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD trung cấp	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
166	Lê Thị Minh	0000881/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD trung cấp	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
167	Nguyễn Thị Diệu Linh	0000889/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng III	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
168	Trần Thị Ngọc	004538/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		

169	Phan Thị Hải Yến	0003230/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD hạng IV	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
170	Phạm Thị Mỹ	001269/HT-GPHN	Điều dưỡng	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
171	Nguyễn Thị Thúy	0003907/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
172	Hoàng Thị Mỹ Linh	0002834/BTH	Thực hiện nhiệm vụ ĐD cao đẳng	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
173	Nguyễn Thị Anh Thư	00010000/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6: Từ 11h40-13h20 và 17h40-22h; Thứ 7, Chủ nhật và các ngày lễ: Từ 7h00 đến 21h	

174	Nguyễn Thị Ngọc Lan	001660/HT-GPHN	Điều dưỡng	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
175	Nguyễn Thị Ngọc Hà	005042/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng III	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
176	Trần Thị Quỳnh Nga	004955/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
177	Trần Thị Liên	005002/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng III	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		

178	Võ Thị Huyền	004873/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
179	Trương Thị Trang	005069/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
180	Phạm Thị Phương	007008/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng III	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
181	Hoàng Thị Na	001096/HT-GPHN	Điều dưỡng	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
182	Nguyễn Thị Tuyết	0020254/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		

183	Trương Thị Nhật	004962/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
184	Nguyễn Thị Huyền	0004293/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng III	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
185	Đậu Văn Huy	004952/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
186	Trần Trung Kiên	004689/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
187	Dương Thị Huyền	004983/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		

188	Nguyễn Thị Nhân	004987/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
189	Nguyễn Thị Thu Hoài	005027/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
190	Phan Thị Tuyết	004711/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
191	Nguyễn Thị Minh Tâm	004809/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
192	Lê Thị Lài	005238/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		

193	Đoàn Thị Hoài	005144/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
194	Lê Thị Hằng	005197/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
195	Phan Thị Dung	000843/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
196	Lê Thị Ngọc	005221/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
197	Mai Thị Hương	000478/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng III	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		

198	Nguyễn Thị Thu Huệ	0004466/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
199	Nguyễn Thị Thanh Loan	000498/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
200	Trần Thị Thùy Dương	00347/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
201	Lê Anh Đức	002358/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
202	Nguyễn Thị Thanh Huyền	000621/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điêu dưỡng	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		

203	Dương Vân Anh	5994/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
204	Phạm Thị Mơ	004995/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
205	Phạm Thanh Hội	0002191/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
206	Mai Thị Phương Hảo	006027/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng cao đẳng	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
207	Hoàng Ngọc Hà	007297/ĐNA-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ ĐD đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		

208	Mai Thị Phương	005839/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
209	Lê Thị Hải Duyên	0001055/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ Điều dưỡng hạng III	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
210	Chu Thị Trang	01078/HT-GPHN	Điều dưỡng	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
211	Hà Thị Thúy	004729/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
212	Cao Quang Nam	006183/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng gây mê hồi sức đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		

213	Trần Thị Khánh Linh	006213/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng nha khoa	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng nha khoa		
214	Nguyễn Thị Thúy Nga	005769/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
215	Trần Thị Thu Hà	006565/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng III	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
216	Trần Thị Hà Giang	007044/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng III	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
217	Võ Thị Thanh Loan	000661/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng Đại học	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		

218	Phan Thị Thanh Huyền	007042/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng III	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
219	Phan Thị Thanh Thanh	007204/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng IV	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
220	Lưu Thị Hằng	007200/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng IV	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
221	Hoàng Thanh Bình	002924/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng IV	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		

222	Võ Thị Thơ	010158/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
223	Trần Thị Luân	007479/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng hạng IV	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
224	Hùng Anh Dũng	0001033/HT-CCHN	Thực hiện kỹ thuật châm cứu, xao bóp, bấm huyệt	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	KTV PHCN	Từ thứ 2 đến thứ 6: Từ 17h40- 22h. Thứ 7, Chủ nhật và các ngày lễ: Từ 7h00 đến 22h	Phòng khám chuyên khoa Bác sỹ Hồng, Phường Trần Phú

225	Lê Thị Nhật Linh	0001006/HT-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu - PHCN	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	KTV PHCN-VLTL		
226	Trương Thị Mai	0001007/HT-CCHN	Kỹ thuật viên PHCN	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	KTV PHCN		
227	Trần Thị Bình	0001030/HT-CCHN	Thực hiện kỹ thuật châm cứu, xao bóp, bấm huyệt	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	KTV PHCN	Từ thứ 2- đến thứ 6: 11h40-13h30, 18h-22h. Thứ 7, chủ nhật, ngày lễ: 7h30-22h	Tại phòng khám YHCT Thanh Bình, Xã Thạch Lạc
228	Trương Thị Dung	0004431/HT-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu - PHCN	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	KTV PHCN-VLTL		
229	Đặng Thị Hiếu	001250/HT-GPHN	Điều dưỡng	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		

230	Nguyễn Thị Thùy Vân	0001019/HT-CCHN	Thực hiện kỹ thuật châm cứu, xao bóp, bấm huyệt	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
231	Nguyễn Văn Sơn	000046/HT-GPHN	Điều dưỡng	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng		
232	Nguyễn Thị Thanh	001697/HT-GPHN	Hộ sinh	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Nữ hộ sinh		
233	Phan Thị Hòa	0000902/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ hộ sinh trung cấp	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Nữ hộ sinh		
234	Nguyễn Thị Hồng Khánh	0000900/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ hộ sinh trung cấp	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Nữ hộ sinh		

235	Cao Thị Nguyệt	0001025/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ hộ sinh trung cấp	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Nữ hộ sinh		
236	Nguyễn Thị Mến	0003228/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ hộ sinh cao đẳng	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Nữ hộ sinh		
237	Đinh Thị Hoài Ngân	0003229/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng hạng IV	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Điều dưỡng Phụ sản		
238	Nguyễn Thị Thùy Dương	0000820/HT-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn hộ sinh trung cấp	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Nữ hộ sinh		
239	Lê Thị Bình	0002236/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ hộ sinh trung cấp	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Nữ hộ sinh		

240	Nguyễn Thị Bích Việt	0004421/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ hộ sinh cao đẳng	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Nữ hộ sinh		
241	Điện Xuân Nhật	004839/HT-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	Phụ trách khoa Xét nghiệm. Làm công tác KTV xét nghiệm	Từ thứ 2 đến thứ 6: từ 11h45 đến 13h45 và 17h45 đến 22h00. Thứ 7 và chủ nhật: Từ 7h đến 22h	Phòng xét nghiệm An Sinh Med – Số 116 – Đường Hải Thượng Lãn Ông
242	Phạm Thị Thúy Hằng	0003239/HT-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	KTV xét nghiệm		
243	Bùi Thị Thanh Nhàn	000415/HT-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm: Huyết học, sinh hóa, nước tiểu, phân và các xét nghiệm thông thường khác	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	KTV xét nghiệm		

244	Phạm Thị Hà Giang	0000893/HT-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	KTV xét nghiệm		
245	Phạm Thị Xuân Thơ	0001056/HT-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của kỹ thuật viên xét nghiệm	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	KTV xét nghiệm		
246	Nguyễn Thị Ánh	0000883/HT-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	KTV xét nghiệm		
247	Thân Thị Kiều Oanh	0002225/HT-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	KTV xét nghiệm		

248	Đường Thị Bích Thủy	0002900/HT-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	KTV xét nghiệm	Thứ 2 đến thứ 6: Từ 11h45-13h15 và 17h45- 21h; Thứ 7, Chủ nhật và các ngày lễ: Từ 6h45 đến 20h	Phòng xét nghiệm MEDIC HÀ TĨNH 2, số nhà 173, đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, Xã Can Lộc
249	Phạm Thị Phương Thảo	004578/HT-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	KTV xét nghiệm		
250	Lê Thị Hiền	0004441/HT-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm cao đẳng	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	KTV xét nghiệm		
251	Đào Thị Tiệp	004815/HT-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	KTV xét nghiệm		

252	Trần Thị Kim Soa	0004328/HT-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	KTV xét nghiệm		
253	Trần Quang Tiệp	0001028/HT-CCHN	Kỹ thuật viên CĐHA	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	KTV CĐHA		
254	Trần Văn Thiết	0003240/HT-CCHN	Kỹ thuật viên CĐHA	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	KTV CĐHA		
255	Dương Đình Toản	0000890/HT-CCHN	Kỹ thuật viên Hình ảnh Y học cao đẳng	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	KTV CĐHA		
256	Đặng Đình Huấn	000250/HT-CCHN	Kỹ thuật viên CĐHA	Từ 06h30’ đến 17h30’ Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	KTV CĐHA		

257	Lê Thị Hà Trang	000456/HT-GPHN	Hình ảnh y học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	KTV CĐHA		
258	Lê Thị Hiền Mai	000458/HT-GPHN	Hình ảnh y học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	KTV CĐHA		
259	Nguyễn Hữu Ánh	000650/HT-GPHN	Hình ảnh y học	Từ 06h30' đến 17h30' Thứ 2.3.4.5.6. Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của đơn vị.	KTV CĐHA		

Thành Sen, ngày 09 tháng 11 năm 2026

Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

SỞ Y TẾ TỈNH HÀ TĨNH
TRUNG TÂM Y TẾ THÀNH SEN

Nguyễn Tiến Vũ